

QUYẾT ĐỊNH
Ủy quyền Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
giải quyết thủ tục hành chính

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 994/SNN&PTNT-VP ngày 10/5/2022 về đề xuất ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 62/BC-STP ngày 15/4/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giải quyết 04 thủ tục hành chính (*Chi tiết theo Phụ lục đính kèm*).

Thời gian thực hiện ủy quyền: **kể từ ngày 01/6/2022 đến hết ngày 31/12/2023.**

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc giải quyết các thủ tục hành chính được ủy quyền theo đúng quy định; được phép sử dụng con dấu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thực hiện các nhiệm vụ được ủy quyền; tổng hợp kết quả, thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền, đề xuất tiếp tục ủy quyền hoặc dừng ủy quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước 15 ngày tính từ ngày hết thời hạn ủy quyền để xem xét, quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ NN&PTNT;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC&CDS tỉnh;
- Vụ CCHC-Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm QTI;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTN, TTPVHCC, NCKS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trí Thanh

Phụ lục

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1326/QĐ-UBND ngày 17/5/2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)*

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ỦY QUYỀN SỞ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN GIẢI QUYẾT**

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính
1	1.004694.000.00.00.H47	Công bố mở cảng cá loại 2.
2	2.001796.000.00.00.H47	Cấp Giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.
3	2.001426.000.00.00.H47	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.
4	1.003880.000.00.00.H47	Cấp, gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh.